

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 02/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vì Văn Tùng

Bà Phạm Thị Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ A L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT: xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ A Thái (đã chết) và bà Tráng Thị Xê, sinh năm 1973; bị cáo sống chung như vợ chồng với Giàng Thị D, sinh năm 1998 và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào, bị cáo bị tạm giữ ngày 04/4/2018 và chuyển tạm giam ngày 13/4/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 04/4/2018, tổ công tác của Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ trên tuyến quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Đồng Bàng, xã Đồng Bàng, huyện Mai Châu, phát hiện Hồ A L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 167.15 theo hướng Hà Nội – Sơn La có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện phía bên trong cặp quần Hồ A L đang mặc có 01 gói nilon màu đen, bên trong có 19 viên nén hình trụ màu hồng. Hồ A L khai nhận đó là ma túy tổng hợp của Hồ A L. Cơ quan điều

tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa đối tượng về Công an huyện Mai Châu để điều tra, giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Hòa A L khai nhận: Vào chiều ngày 03/4/2018, Hòa A L có nhận được điện thoại của một người bạn không rõ tên tuổi địa chỉ ở Quảng Ninh bảo mua giúp 03 đến 04 viên ma túy tổng hợp, sau đó mang xuống Ngã ba Tòng Đậu, xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để cùng nhau sử dụng. Sau khi nói chuyện điện thoại xong Hòa A L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G1-167.15 đi ra ngã ba Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Đến nơi L gặp một người phụ nữ người dân tộc Mông không quen biết, L hỏi người đó có biết chỗ nào để mua ma túy tổng hợp không, người phụ nữ trả lời là có. L lấy 600.000 đồng đưa cho người phụ nữ và nói “ mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp còn 100.000 đồng là tiền công”. Người phụ nữ đó đồng ý, cầm lấy tiền và bảo L đứng đợi. Còn người đó đi vào trong xóm một lúc thì quay lại và đưa cho L 01 gói nilon màu đen, bên trong có các viên ma túy tổng hợp. L nhận lấy, cất giấu ma túy vào túi áo khoác L đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng hơn 16 giờ L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G1-167.15 xuống huyện Mai Châu như đã hẹn với người bạn. Tuy nhiên, khi L đi đến nơi thì người bạn đã lên xe để về Quảng Ninh, nên L điều khiển xe quay về nhà. Khi đi đến xóm Đồng Bàng, xã Đồng Bàng, huyện Mai Châu thì bị ngã xe nên L đã nghỉ lại ở một nhà nghỉ tại Đồng Bàng. Khoảng 22 giờ ngày 04/4/2018 L đang điều khiển xe theo hướng Hà Nội – Sơn La để về nhà thì bị Công an huyện Mai Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng, tang vật Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 19 viên nén hình trụ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng, viền xanh, đã sử dụng có kèm theo sim trong điện thoại; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 15, nhãn hiệu Honda màu sơn xanh – đen kèm giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Giàng A N, sinh năm 1967, địa chỉ tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Tại biên bản mở niêm phong cân trọng lượng tang vật xác định: 19 viên nén hình trụ màu hồng trong phong bì niêm phong mang tên Hòa A L có trọng lượng là 1,91 gam.

Tại bản kết luận số 105/KLGD-CAT-PC54 ngày 03/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận 19 viên nén hình trụ màu hồng trong phong bì niêm phong mang tên Hòa A L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT – VKS – HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Hòa A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Hòa A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hờ A L từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của bị cáo Hờ A L trong vụ án.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 15, nhãn hiệu Honda màu sơn xanh – đen và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Giàng A N. Cơ quan điều tra tiến hành trả lại xe cho đại diện chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC màu trắng, viền xanh, điện thoại đã qua sử dụng kèm theo 01 sim VIETTEL trong điện thoại, đề nghị hội đồng xét xử tuyên tịch thu phát mại để sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vấn đề khác: Đối với người bạn đã gọi điện bảo Hờ A L đi mua ma túy về cùng sử dụng và người phụ nữ mà L khai đã đi mua ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng; kết luận giám định.

Lời sau cùng của bị cáo Hờ A L: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng. Bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 04/4/2018, tại xóm Đồng Bàng, xã Đồng Bàng, huyện Mai Châu. Tổ công tác Công an huyện Mai Châu đã bắt quả tang Hồ A L tàng trữ trái phép 1,91 gam ma túy tổng hợp. Quá trình điều tra xác định, nguồn gốc số ma túy trên là do L mua được với một người phụ nữ không quen biết tại khu vực Ngã ba Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Mục đích là để đem số ma túy trên xuống Ngã ba Tòng Đậu, xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình cùng sử dụng với một người bạn không biết tên tuổi địa chỉ. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại của ma túy, hành vi đó là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe đáng nhẽ ra phải tu trí làm ăn, làm người có ích cho gia đình và xã hội, tuy nhiên chỉ vì đua đòi, muốn thể hiện bản thân nên bị cáo đã trực tiếp đi mua túy và đem đến ngã ba Tòng Đậu, huyện Mai Châu mục đích cung cấp và cùng sử dụng với bạn. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn nay hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*,”. Xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Hồ A L sau khi giám định được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. Cần được tịch thu để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 15, nhãn hiệu Honda màu sơn xanh – đen và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mà Hồ A L khai nhận đã mượn của bà Tráng Thị D, sinh năm 1971, trú tại tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La là mẹ vợ của Hồ A L. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Giàng A N, sinh năm 1967, địa chỉ tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La là chồng của bà Tráng Thị D. Hiện ông Giàng A N đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Việc L sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy bà D không biết, không có lỗi. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe cho bà Tráng Thị D là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC màu trắng, viền xanh, có số IMEI: 355385060013618; 355385060014988 điện thoại đã qua sử dụng kèm theo 01 sim VIETTEL trong điện thoại, quá trình điều tra xác định Hồ A L sử dụng điện thoại để liên lạc với người bạn để cùng nhau sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xét đây là phương tiện để Hồ A L thực hiện trao đổi, mua giúp ma túy với người bạn nên cần tịch thu phát mại để sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Về vấn đề khác: Đối với người bạn đã gọi điện bảo Hồ A L đi mua ma túy về cùng sử dụng và người phụ nữ mà L khai đã đi mua ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ A L phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

- Tuyên bố bị cáo Hồ A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Hồ A L, 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 04/4/2018.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Hồ A L.

2. Về vật chứng:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của bị cáo trong vụ án, gửi giám định, đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì màu trắng dán kín, mang tên đối tượng Hồ A L.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC màu trắng, viền xanh, có số IMEI: 355385060013618; 355385060014988 điện thoại đã qua sử dụng kèm theo 01 sim VIETTEL trong điện thoại.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 33/THA ngày 24/7/2018).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên bị cáo Hồ A L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Báo cho bị cáo Hồ A L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Văn Dân

